TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 130/2022/QĐST - DS	*TP. Trà Vinh, ngày 04 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Cẩm V,** sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số A, đương B Đ, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bà V ủy quyền cho ông Trần Thiện T, sinh năm 1972 tham gia tố tụng.

Địa chỉ Số B, ấp X, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: **Công ty TNHH xây dựng H L.**

Địa chỉ: số N, ấp Đ C, xã C, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: ông **Trần Kế L** - Giám đốc Công ty TNHH xây dựng H L.

Địa chỉ: Số C, H V, khóm H, phường L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V do ông Th làm đại diện và bị đơn Công ty TNHH xây dựng H L đại diện là ông Trần Kế L thống nhất thỏa thuận: Ông Trần Kế Lực đồng ý trả cho bà V số tiền 3.003.811.000 đồng.

- Thời gian và phương thức trả: hai bên thỏa thuận do cơ quan thi hành án thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* ***Về án phí dân sự sơ thẩm là 46.068.110 đồng***: Nguyên đơn Nguyễn Thị Cẩm V phải chịu số tiền án phí 23.019.055 đồng nhưng do bà Nguyễn Thị Cẩm V là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định. Bị đơn Công ty TNHH xây dựng H L đại diện là ông Trần Kế L phải chịu số tiền án phí 23.019.055 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều